

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TML23B2 Năm học: 24-25  
Mã MH/MĐ: MD05084 Học kỳ: 02  
Tên MH/MĐ: Hệ thống máy lạnh công nghiệp  
Số TC: 5

| STT | MSHS          | Họ tên      |       | Ngày sinh  | Hệ số 1 |  |  |   | Hệ số 2 |     |  |  | Thi L1 | Thi L2 | ĐMH/<br>MĐ |
|-----|---------------|-------------|-------|------------|---------|--|--|---|---------|-----|--|--|--------|--------|------------|
| 1   | 2355202054009 | Quang Hải   | Đăng  | 30/08/2008 |         |  |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | CT     |        | 0.0        |
| 2   | 2355202054012 | Nguyễn Minh | Hiếu  | 09/04/2008 |         |  |  | 6 | 8.0     | 8.0 |  |  | 8.5    |        | 8.1        |
| 3   | 2355202054016 | Trần Anh    | Khoa  | 09/08/2008 |         |  |  | 5 | 5.0     | 5.0 |  |  | 2.0    | 1.0    | 3.2        |
| 4   | 2355202054023 | Nguyễn Hữu  | Phúc  | 16/03/2008 |         |  |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | CT     |        | 0.0        |
| 5   | 2355202054029 | Đặng Lê Thế | Sang  | 28/03/2008 |         |  |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | CT     |        | 0.0        |
| 6   | 2355202054031 | Trần Tín    | Sử    | 17/11/2008 |         |  |  | 7 | 9.0     | 8.0 |  |  | 9.5    |        | 9.0        |
| 7   | 2355202054032 | Nguyễn Phát | Tài   | 21/06/2007 |         |  |  | 5 | 5.0     | 5.0 |  |  | 0.0    | 0.0    | 2.0        |
| 8   | 2355202054034 | Nguyễn Quốc | Thái  | 05/09/2008 |         |  |  | 0 | 0.0     | 0.0 |  |  | CT     |        | 0.0        |
| 9   | 2355202054036 | Phùng Thanh | Thái  | 14/12/2008 |         |  |  | 5 | 5.0     | 5.0 |  |  | 0.0    | 1.0    | 2.6        |
| 10  | 2355202054038 | Bùi Tuấn    | Thanh | 15/01/2008 |         |  |  | 6 | 8.0     | 8.0 |  |  | 8.5    |        | 8.1        |
| 11  | 2355202054039 | Ngô Hồ Phú  | Thiện | 12/11/2008 |         |  |  | 5 | 5.0     | 5.0 |  |  | 0.0    | 0.0    | 2.0        |

Châu Đốc, ngày 3 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Tấn Tài